TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20**/2024/HS-ST
Ngày 19-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Đức và ông Nguyễn Thành Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất,Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/HSST ngày 13-11-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 02-12-2024 đối với bị cáo:

Đinh Quang C, sinh năm 1978, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ H, ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1942; anh chị em ruột có 07 người; có vợ Phan Thị Hồng O, sinh năm 1979; có 02 người con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-9-2024 cho đến nay, *(Có mặt)*.

- Bị hại:

1. Anh Phan Mạnh T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, *(Vắng mặt)*.

2. Ông Phan H, sinh năm 1951. Địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, *(Vắng mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1942. Địa chỉ: ấp L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai, (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Phan Mạnh H1, sinh năm 1985, *(Vắng mặt)*

2. Anh Mai Trường S, sinh năm 1994, *(Vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Quang C, sinh năm 1978, trú tại ấp L, xã Q và Phan Mạnh T, sinh năm 1993, trú tại xã X có mâu thuẫn trong sinh hoạt, hai bên nhiều lần gặp nhau ngoài đường, gọi điện thoại để giải quyết mâu thuẫn nhưng không giải quyết được. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/6/2024 Đinh Quang C điều khiển xe máy cày nhãn hiệu Yanmar YM273 có kéo theo R1 đi đến trước cổng nhà của Phan Mạnh T, thấy cửa cổng bằng sắt đã khóa, C gọi T nhưng không có ai ở nhà. Đinh Quang C điều khiển xe máy cày đụng trực tiếp vào 04 cánh cổng bằng sắt làm cho 04 cánh cửa bung ra và bị biến dạng, hư hỏng. Tiếp đó Đinh Quang C điều khiển xe máy cày qua nhà ông Phan H, sinh năm 1951 (cha ruột của Phan Mạnh T) tông thẳng vào 02 cánh cửa cổng làm bằng sắt và lưới B40 của gia đình ông H2 làm hư hỏng. Sau khi gây án Đinh Quang C điều khiển xe máy cày đi về nhà. Phan Mạnh T phát hiện cửa cổng nhà mình và của ông H2 bị hư hỏng nên trình báo Công an xã X. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T xử lý theo quy định.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 1500/KL-HĐĐGTS ngày 23/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai kết luận: Giá trị của 10,6m sắt hộp (3x6cm, 1,4 ly) đã qua sử dụng có giá trị 273.440 đồng. Tiền công sửa chữa hoàn chỉnh 04 cánh cửa cổng là 1.800.000 đồng. Giá trị 3,3m sắt tròn (loại phi 42, 1,4 ly) có giá trị 55.440 đồng. Giá trị 2,7 m^2 lưới B40 (khổ 1,8m x 1,5m) đã qua sử dụng có giá 56.700 đồng. Tiền công sửa chữa hoàn chỉnh 02 cánh cửa cổng phủ lưới B40 là 900.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 3.049.580 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Đinh Quang C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Phan Mạnh T số tiền thiệt hại là 8.000.000 đồng và ông Phan H toàn bộ thiệt hại là 1.500.000 đồng, gia đình anh T và ông H đã nhận bồi thường và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 137/CT-VKS-TN ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, truy tố bị cáo về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Quang C phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình Sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với anh Phan Mạnh T nên vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 24-6-2024 bị cáo đã có hành vi điều khiển xe máy cày nhãn hiệu Yanmar YM273 có kéo theo Roomoc tông thẳng vào 04 cánh cửa cổng làm bằng sắt của gia đình Phan Mạnh T làm hư hỏng; ngay sau đó, bị cáo tiếp tục dùng xe máy cày tông vào 02 cánh cửa cổng được làm bằng lưới B40 của ông Phan H2 làm hư hỏng, gây thiệt hại với tổng giá trị tài sản là 3.049.580 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu

thành tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây ra tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau đây, (1) bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại, được bị hại làm đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về các căn cứ khác để quyết định hình phạt

Quá trình điều tra, truy tố cho đến nay, bị cáo đã bị tạm giam gần 03 tháng, với thời gian tạm giam nêu trên cũng đã đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục. Do đó, không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 BLHS, xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Trước khi mở phiên tòa, bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường thiệt hại, các bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng

Đối với 01 xe máy cày nhãn hiệu Yanmar YM273 có kéo theo Roomoc, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị R (mẹ của Trần Quang C1) cho Cẩm mượn để chở trái cây, bà R không biết C1 sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, về mức hình phạt đã đề xuất là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ quá trình giải quyết vụ án, bị cáo cũng đã bị tạm giam gần 03 tháng, nên chỉ chấp nhận một phần đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đinh Quang C phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa ngay sau khi tuyên án, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đinh Quang C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an nhân dân huyện Thống Nhất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Phường